

Số: 40/14 /QĐ-UBND

Yên Thế, ngày 31 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Quy chế tổ chức và hoạt động
của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Thế**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 16/2016/TT- BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số Điều của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về hình thức tổ chức quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 13/2019/QĐ-UBND ngày 29/5/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định về giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong quản lý tổ chức, biên chế, viên chức, người lao động ở các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 1557/QĐ-UBND ngày 14/4/2016 của Chủ tịch UBND huyện về việc thành lập Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Yên Thế;

Xét đề nghị của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện tại Tờ trình số 742/TTr-QLDA ngày 27/12/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Thế.

(Có Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện kèm theo).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng HĐND và UBND huyện; Phòng Nội vụ; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HU, HĐND huyện;
- Lưu: VT.

Bản điện tử:

- CT, các PCT UBND huyện.



Nguyễn Ngọc Sơn

QUY CHẾ

**Tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý dự án
đầu tư xây dựng huyện Yên Thế**

*(Kèm theo Quyết định số 4914 /QĐ- UBND ngày 31 /12/2019
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Yên Thế)*

**Chương I
VỊ TRÍ PHÁP LÝ**

Điều 1. Tên Ban quản lý dự án:

1. Tên giao dịch: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Thế.
2. Trụ sở giao dịch chính: Thị trấn Cầu Gồ, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.
3. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Thế được thành lập tại Quyết định số 1557/QĐ-UBND ngày 21/12/2016 của Chủ tịch UBND huyện Yên Thế.
4. Người đại diện theo pháp luật: Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng.
5. Nơi đăng ký hoạt động của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Thế: UBND huyện Yên Thế.

Điều 2. Vị trí pháp lý:

1. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Thế là tổ chức sự nghiệp công lập trực thuộc UBND huyện Yên Thế, hoạt động theo cơ chế tự chủ về tài chính, tự bảo đảm chi thường xuyên theo quy định của Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 30/6/2016 của Chính phủ.
2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Thế có con dấu riêng, có tài khoản tại Kho bạc Nhà nước huyện và ngân hàng để giao dịch theo quy định của pháp luật.

Chương II

**CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN**

Điều 3. Chức năng:

Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Thế (sau đây viết tắt là Ban QLDA) thực hiện các chức năng theo Quyết định thành lập Ban QLDA và theo hướng dẫn tại Khoản 2, Điều 7 của Thông tư số 16/2016/TT- BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng, bao gồm:

1. Làm chủ đầu tư một số dự án sử dụng vốn ngân sách, vốn nhà nước ngoài ngân sách do người quyết định đầu tư giao;

2. Nhận ủy thác quản lý dự án của các chủ đầu tư khác theo hợp đồng ủy thác quản lý dự án được ký kết;

3. Tiếp nhận và quản lý sử dụng vốn để đầu tư xây dựng theo quy định của pháp luật;

4. Tổ chức quản lý các dự án do mình làm chủ đầu tư và nhận ủy thác quản lý dự án theo hợp đồng ủy thác quản lý dự án cho các chủ đầu tư khác khi được yêu cầu và có đủ điều kiện năng lực để thực hiện theo quy định của pháp luật;

5. Bàn giao công trình hoàn thành cho chủ đầu tư, chủ quản lý sử dụng công trình khi kết thúc xây dựng;

6. Thực hiện các chức năng khác do UBND huyện giao hoặc phân cấp theo thẩm quyền.

Điều 4. Nhiệm vụ và quyền hạn:

Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Thế có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn trong công tác quản lý dự án theo quy định của pháp luật và hướng dẫn tại Điều 8, Thông tư số 16/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng gồm:

1. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của chủ đầu tư gồm:

a) Lập kế hoạch dự án: Lập, trình phê duyệt kế hoạch thực hiện dự án hàng năm, trong đó phải xác định rõ các nguồn lực sử dụng, tiến độ thực hiện, thời hạn hoàn thành, mục tiêu chất lượng và tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện;

b) Tổ chức thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư xây dựng: Thực hiện các thủ tục liên quan đến quy hoạch xây dựng, sử dụng đất đai, tài nguyên, hạ tầng kỹ thuật và bảo vệ cảnh quan, môi trường, phòng chống cháy nổ có liên quan đến xây dựng công trình. Tổ chức lập dự án, trình thẩm định, phê duyệt dự án theo quy định. Tiếp nhận, giải ngân vốn đầu tư và thực hiện các công việc chuẩn bị dự án khác;

c) Các nhiệm vụ thực hiện dự án: Thuê tư vấn thực hiện khảo sát, thiết kế xây dựng và trình thẩm định, phê duyệt hoặc tổ chức thẩm định, phê duyệt thiết kế, dự toán xây dựng (theo phân cấp). Phối hợp với cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư (nếu có) và thu hồi, giao nhận đất để thực hiện dự án. Tổ chức lựa chọn nhà thầu và ký kết hợp đồng xây dựng. Giám sát quá trình thực hiện. Giải ngân, thanh toán theo hợp đồng xây dựng và các công việc cần thiết khác;

d) Các nhiệm vụ kết thúc xây dựng, bàn giao công trình để vận hành, sử dụng: Tổ chức nghiệm thu, bàn giao công trình hoàn thành, vận hành chạy thử, quyết toán, thanh lý hợp đồng xây dựng, quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình và bảo hành công trình;

đ) Các nhiệm vụ quản lý tài chính và giải ngân: Tiếp nhận, giải ngân vốn theo tiến độ thực hiện dự án và hợp đồng ký kết với nhà thầu xây dựng, thực hiện chế độ quản lý tài chính, tài sản của Ban QLDA theo quy định;

e) Các nhiệm vụ hành chính, điều phối và trách nhiệm giải trình: Tổ chức văn phòng và quản lý nhân sự Ban QLDA. Thực hiện chế độ tiền lương, chính sách đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, viên chức thuộc phạm vi quản lý. Thiết lập hệ thống thông tin nội bộ và lưu trữ thông tin. Cung cấp thông tin và giải trình chính xác, kịp thời về hoạt động của Ban QLDA theo yêu cầu của người quyết định đầu tư và của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

g) Các nhiệm vụ giám sát, đánh giá và báo cáo: Thực hiện giám sát đánh giá đầu tư theo quy định của pháp luật, định kỳ đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện dự án với người quyết định đầu tư, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

2. Thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án gồm:

a) Tổ chức thực hiện các nội dung quản lý dự án theo quy định tại Điều 66 và Điều 67 của Luật Xây dựng;

b) Phối hợp hoạt động với tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện dự án để bảo đảm yêu cầu về tiến độ, chất lượng, chi phí, an toàn và bảo vệ môi trường;

c) Thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án khác do người quyết định đầu tư, chủ đầu tư giao hoặc ủy quyền thực hiện;

3. Nhận ủy thác quản lý dự án theo hợp đồng ký kết với các chủ đầu tư khác khi được yêu cầu, phù hợp với năng lực hoạt động của mình;

4. Giám sát thi công xây dựng công trình khi đủ điều kiện năng lực hoạt động theo quy định của pháp luật.

Chương III

CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CÁC THÀNH VIÊN BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN

Điều 5. Cơ cấu tổ chức và biên chế Ban quản lý dự án:

1. Ban giám đốc Ban QLDA gồm: Giám đốc và Phó Giám đốc.

a) Giám đốc Ban QLDA do Chủ tịch UBND huyện bổ nhiệm và miễn nhiệm, có trách nhiệm: Là người đứng đầu đơn vị, chịu trách nhiệm trước UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Ban QLDA;

b) Phó Giám đốc Ban QLDA do Chủ tịch UBND huyện bổ nhiệm và miễn nhiệm, có trách nhiệm: Chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về các nhiệm vụ được phân công; khi Giám đốc vắng mặt, Phó Giám đốc được Giám đốc ủy quyền điều hành các hoạt động của Ban QLDA.

2. Các bộ phận chức năng, nghiệp vụ gồm:

- Bộ phận Kế toán - Hành chính:

+ Kế toán: Thực hiện việc thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng thuộc các dự án do đơn vị thực hiện, theo dõi, quản lý các chi phí hoạt động của đơn vị đúng qui định của pháp luật và Luật Kế toán; chịu trách nhiệm trước Ban Giám đốc về nhiệm vụ được giao;

+ Văn thư: Thực hiện việc lưu trữ hồ sơ, các văn bản, công văn giấy tờ của đơn vị; Tổng hợp số liệu báo cáo kịp thời hàng tháng, hàng quý, hàng năm theo qui định và chịu trách nhiệm cá nhân trước lãnh đạo về nhiệm vụ được giao;

+ Thủ quỹ: Thực hiện thu, chi, quản lý quỹ đúng theo quy định hiện hành của Nhà nước;

+ Lái xe: Thực hiện nhiệm vụ lái xe, bảo quản xe công của cơ quan;

- Bộ phận Kế hoạch - Đầu thầu: Tham mưu lập Kế hoạch; tổ chức lựa chọn nhà thầu; quản lý hồ sơ các dự án do đơn vị làm chủ đầu tư, từ giai đoạn chuẩn bị đầu tư, thực hiện đầu tư và kết thúc đầu tư.

- Bộ phận kỹ thuật: Thực hiện nhiệm vụ giám sát kỹ thuật đối với các dự án do đơn vị làm chủ đầu tư và các dự án thực hiện dịch vụ tư vấn giám sát; chịu trách nhiệm trước Ban Giám đốc về thời gian thực hiện, chất lượng các công trình được phân công giám sát.

3. Biên chế Ban QLDA

Căn cứ vào nhu cầu thực tế sử dụng lao động, Giám đốc Ban QLDA có trách nhiệm xác định số lượng người lao động làm việc phù hợp với nhu cầu công việc. Tổ chức tuyển dụng lao động hợp đồng, thuê hợp đồng lao động để thực hiện nhiệm vụ trong tổng số lượng người làm việc tại đơn vị. Việc ký hợp đồng lao động để thực hiện nhiệm vụ thực hiện theo đúng quy định của Luật Lao động.

Điều 6. Quyền, trách nhiệm của các thành viên Ban QLDA

1. Quyền và trách nhiệm của giám đốc Ban QLDA

- Giám đốc Ban QLDA chịu trách nhiệm trước UBND huyện và pháp luật về quản lý, điều hành toàn bộ hoạt động của Ban QLDA và là chủ tài khoản của đơn vị;

- Xây dựng, ban hành Quy chế làm việc và các quy định khác về hoạt động của Ban QLDA;

- Phân công nhiệm vụ của Phó Giám đốc và thành viên Ban QLDA, tuyển dụng, đề bạt, bổ nhiệm, miễn nhiệm, nâng lương, khen thưởng, kỷ luật các bộ phận, nhân viên thuộc Ban QLDA;

- Tổ chức, chủ trì các cuộc họp định kỳ và đột xuất (nếu có) của Ban QLDA, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ công tác của các bộ phận và của các thành viên Ban QLDA;

- Ký các văn bản, hợp đồng xây dựng với các nhà thầu được lựa chọn, hợp đồng lao động đối với người lao động Ban QLDA.

2. Quyền và trách nhiệm của Phó giám đốc Ban QLDA

- Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trong phạm vi được giám đốc Ban QLDA phân công hoặc ủy quyền; thực hiện chế độ báo cáo về tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao;

- Chịu trách nhiệm trước Giám đốc Ban QLDA và UBND huyện về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao;

- Tham gia các cuộc họp, đề xuất hoặc kiến nghị về các giải pháp, biện pháp cần thiết để thực hiện các nhiệm vụ của Ban QLDA.

3. Quyền, nghĩa vụ của viên chức, người lao động thuộc Ban QLDA:

- Được bảo đảm về điều kiện làm việc, được đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và được hưởng các quyền lợi theo quy định của pháp luật;

- Có trách nhiệm thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ được giao, chấp hành tốt pháp luật, chính sách hiện hành và quy chế làm việc của đơn vị, có quyền từ chối thực hiện công việc được giao khi xét thấy công việc đó ảnh hưởng đến uy tín và quyền lợi của đơn vị, nhưng phải được sự chấp thuận của Trưởng bộ phận phụ trách;

- Có quyền đề xuất đóng góp ý kiến, biện pháp thực hiện nhiệm vụ được giao và xây dựng đơn vị;

- Chịu trách nhiệm trước Ban Giám đốc Ban QLDA về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao;

- Có trách nhiệm bảo quản và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài sản của đơn vị.

Chương IV

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC CỦA BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN

Điều 7. Nguyên tắc làm việc của Ban quản lý dự án:

- Đối với Ban giám đốc Ban QLDA:

Giám đốc lãnh đạo, quản lý chung mọi hoạt động của Ban theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được Ủy ban nhân dân huyện giao, chịu trách nhiệm toàn diện trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện;

Phó Giám đốc giúp Giám đốc chỉ đạo, thực hiện từng lĩnh vực công tác của Ban theo sự phân công của Giám đốc, trực tiếp giải quyết các công việc thuộc lĩnh vực được phân công hoặc được ủy quyền và chịu trách nhiệm trước Giám đốc về các quyết định của mình. Đối với những công việc phát sinh, chưa có chủ trương của cấp trên thì phải báo cáo Giám đốc quyết định. Trong trường hợp đặc biệt, được quyền xử lý các công việc cấp bách nhưng phải kịp thời báo cáo xin ý kiến Giám đốc;

Phối hợp với các cơ quan chuyên môn của huyện xây dựng kế hoạch đầu tư, xây dựng dài hạn, trung hạn, hàng năm trong phạm vi quản lý được Ủy ban nhân dân huyện giao trách nhiệm trình Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt;

Phối hợp các phòng, ban chuyên môn trong việc trình thẩm định, phê duyệt các dự án đầu tư và xây dựng, lập kế hoạch tổ chức đấu thầu các dự án được giao thực hiện;

- Đối với viên chức, lao động của Ban QLDA: Chịu trách nhiệm trước Giám đốc về việc thực hiện nhiệm vụ được phân công và chịu trách nhiệm cá nhân trước pháp luật về việc thi hành nhiệm vụ của mình.

Điều 8. Chế độ hội họp, báo cáo

- Chế độ họp với người quyết định đầu tư, các nhà thầu, giao ban nội bộ Ban QLDA;
- Tổ chức họp định kỳ và đột xuất;
- Chế độ báo cáo thường xuyên, định kỳ của Ban QLDA;
- Thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo định kỳ theo quy định.

Điều 9. Chế độ kiểm tra, giám sát

- Chế độ kiểm tra, giám sát đối với dự án được giao quản lý;
- Thực hiện kiểm tra, giám sát theo quy định của pháp luật;
- Chế độ kiểm tra, giám sát các hoạt động trong nội bộ Ban QLDA;
- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ công tác của các bộ phận và của các thành viên Ban QLDA.

Điều 10. Chế độ phối hợp công tác

- Mọi quan hệ của Ban QLDA với cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn là mối quan hệ phối hợp, được UBND huyện uỷ nhiệm, chủ trì phối hợp các Phòng, Ban liên quan, UBND các xã, thị trấn giải quyết một số công việc liên quan đến chức năng, nhiệm vụ được giao và báo cáo UBND huyện;

- Mọi quan hệ của Ban QLDA với các Sở, ngành và các cơ quan liên quan khác là mối quan hệ chuyên môn công việc theo chức năng, nhiệm vụ được giao, được thừa uỷ quyền của UBND huyện, giải quyết xử lý những công việc có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ được giao;

Ngoài ra Ban QLDA còn có các mối quan hệ khác theo qui định của pháp luật.

Chương V

TÀI CHÍNH, TÀI SẢN CỦA BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN

Điều 11. Chế độ tài chính

- Là đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ về tài chính, tự bảo đảm chi thường xuyên theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập (là đơn vị hạch toán độc lập);

- Được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước, được mở tài khoản giao dịch tại Ngân hàng thương mại để phản ánh các khoản thu, chi từ hoạt động quản lý dự án và dịch vụ tư vấn theo quy định pháp luật;

- Có tổ chức bộ máy kế toán Ban QLDA theo quy định của Luật Kế toán, có trách nhiệm quản lý sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả các nguồn kinh phí được cấp để thực hiện dự án theo quy định của pháp luật;

- Hàng năm, Ban QLDA có trách nhiệm lập dự toán thu, chi và mở sổ kế toán theo dõi, quản lý sử dụng các nguồn kinh phí theo quy định của pháp luật, báo cáo tổng hợp dự toán và quyết toán hàng năm với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Điều 12. Các nguồn tài chính của Ban QLDA

1. Nguồn kinh phí được sử dụng cho hoạt động của Ban QLDA gồm:

a) Chi phí quản lý dự án tính trong tổng mức đầu tư dự án được duyệt: Chi phí quản lý dự án được xác định bằng cách lập dự toán hoặc áp dụng định mức chi phí quản lý dự án theo quy định của Bộ Xây dựng. Trường hợp Ban QLDA ký kết hợp đồng ủy thác quản lý dự án với chủ đầu tư thì tùy thuộc vào việc giao thực hiện nhiệm vụ quản lý dự án giữa các bên hợp đồng để quyết định mức chi phí quản lý dự án được sử dụng;

b) Các khoản phí, lệ phí được trích từ việc thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án như: Tổ chức đấu thầu và các nguồn thu hợp pháp khác. Mức phí, lệ phí được trích lại cho hoạt động của Ban QLDA thực hiện theo quy định của Bộ Tài chính;

c) Kinh phí từ các nguồn thu hợp pháp khác và các hoạt động khác.

d) Hỗ trợ kinh phí thực hiện của người quyết định thành lập Ban QLDA, người quyết định đầu tư. Mức hỗ trợ kinh phí hoạt động của Ban QLDA được thực hiện đối với các trường hợp quy định tại Khoản 4 Điều 3 của Thông tư số 16/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn thực hiện một số Điều của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về hình thức tổ chức quản lý dự án đầu tư xây dựng. Hình thức hỗ trợ kinh phí có thể gồm: Tam ứng kinh phí hoạt động, hỗ trợ về phương tiện, trang bị làm việc, đào tạo và các hình thức hỗ trợ khác khi cần thiết.

2. Trường hợp chủ đầu tư thực hiện ủy thác quản lý dự án cho Ban QLDA thì chi phí ủy thác quản lý dự án không vượt quá mức chi phí quản lý dự án tính theo định mức của Bộ Xây dựng;

3. Khi tiến độ thực hiện dự án bị kéo dài do các nguyên nhân bất khả kháng hoặc do lỗi của nhà thầu xây dựng thì Giám đốc Ban QLDA phải có báo cáo giải trình và đề xuất giải pháp Điều chỉnh, bổ sung kinh phí quản lý dự án để người quyết định đầu tư xem xét, quyết định.

Điều 13. Nội dung chi

1. Chi thường xuyên, gồm: Tiền lương; tiền công trả cho lao động theo hợp đồng; các khoản phụ cấp lương; chi khen thưởng; các khoản đóng góp theo lương; dịch vụ công cộng; vật tư văn phòng; thanh toán thông tin, tuyên truyền, liên lạc; hội nghị; công tác phí; chi phí thuê mướn; chi đoàn ra, đoàn vào; khấu hao tài sản cố định; sửa chữa tài sản; các khoản thuế phải nộp theo quy định của pháp luật và các khoản chi khác theo chế độ quy định;

2. Chi không thường xuyên, gồm: Chi đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm trang thiết bị, tài sản dùng cho quản lý dự án, sửa chữa lớn tài sản cố định và các khoản chi khác có liên quan.

Điều 14. Sử dụng kết quả hoạt động tài chính trong năm

Hàng năm sau khi trang trải các khoản chi phí, nộp thuế và các khoản nộp khác theo quy định, phần chênh lệch thu lớn hơn chi thường xuyên (nếu có), BQLDA được sử dụng như sau:

1. Trích lập tối thiểu 25% để lập quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp;
2. Trích lập Quỹ bổ sung thu nhập: tối đa không quá 3 lần quỹ tiền lương ngạch, bậc, chức vụ và các khoản phụ cấp lương đối với cán bộ, công chức, viên chức do Nhà nước quy định;
3. Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi. Mức trích đối với 2 quỹ này tối đa không quá 3 tháng tiền lương, tiền công bình quân thực hiện trong năm;
4. Phần chênh lệch thu lớn hơn chi còn lại (nếu có) sau khi đã trích lập các quỹ theo quy định được bổ sung vào Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp.

Điều 15. Quản lý tài sản, vật tư, trang thiết bị

1. Quản lý tài chính của Ban QLDA

- Thực hiện chế độ tài chính đầu tư xây dựng trong việc quản lý, sử dụng các nguồn vốn đầu tư của các dự án được giao làm chủ đầu tư và của các dự án nhận ủy thác quản lý thực hiện;

- Thực hiện chế độ tài chính, kế toán của đơn vị sự nghiệp có thu (đảm bảo 100% hoạt động của đơn vị).

2. Quản lý tài sản của Ban QLDA

Việc mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản phục vụ quản lý dự án thực hiện theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước, Luật Đấu thầu, định mức, tiêu chuẩn của nhà nước và pháp luật có liên quan; thực hiện theo quy định về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ chi thường xuyên và thực hiện việc trích khấu hao tài sản cố định theo quy định.

Chương VI

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN

Ban quản lý Dự án Đầu tư Xây dựng huyện xó các mối quan hệ công tác với các cơ quan, tổ chức sau:

Điều 16. Đối với ủy ban nhân dân huyện

- Chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, giám sát trực tiếp của UBND huyện về thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao;
- Trình phê duyệt Quy chế hoạt động của Ban QLDA (kể cả việc điều chỉnh, bổ sung);
- Trình thẩm định, phê duyệt các nội dung thuộc trách nhiệm của chủ đầu tư theo nhiệm vụ được giao và theo quy định của pháp luật;
- Báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình triển khai thực hiện các dự án được giao quản lý, đề xuất biện pháp phối hợp xử lý những vấn đề vượt quá thẩm quyền giải quyết của mình;
- Giải trình các nội dung cần thiết theo yêu cầu của UBND huyện;
- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn trong việc thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án.

Điều 17. Đối với chủ đầu tư ủy thác quản lý dự án, chủ quản lý sử dụng công trình

- Thực hiện các quyền, nghĩa vụ đối với các chủ đầu tư khác theo hợp đồng ký kết và theo quy định của pháp luật có liên quan, chịu sự kiểm tra, giám sát của chủ đầu tư trong quá trình thực hiện các dự án nhận ủy thác quản lý dự án;
- Tiếp nhận, quản lý sử dụng vốn đầu tư xây dựng và tạm ứng, thanh toán, quyết toán với nhà thầu theo ủy quyền của chủ đầu tư;
- Thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án của chủ đầu tư theo ủy quyền và theo quy định của pháp luật có liên quan;
- Phối hợp với chủ quản lý sử dụng công trình khi lập, phê duyệt nhiệm vụ thiết kế xây dựng công trình, tổ chức lựa chọn nhà thầu và nghiệm thu, bàn giao công trình xây dựng hoàn thành vào vận hành, sử dụng (kể cả việc thực hiện bảo hành công trình theo quy định);
- Bàn giao công trình xây dựng hoàn thành cho chủ đầu tư hoặc chủ quản lý sử dụng theo quy định của pháp luật, quản lý công trình xây dựng hoàn thành trong thời gian chưa xác định được đơn vị quản lý sử dụng công trình theo yêu cầu của người quyết định đầu tư.

Điều 18. Đối với nhà thầu xây dựng

- Tổ chức lựa chọn nhà thầu thực hiện các gói thầu thuộc dự án do mình làm chủ đầu tư hoặc được ủy thác quản lý thực hiện, đàm phán, ký kết và thực hiện hợp đồng với nhà thầu xây dựng được lựa chọn theo quy định của pháp luật hoặc theo ủy quyền của chủ đầu tư có dự án được ủy thác quản lý dự án;

- Thực hiện các quyền, nghĩa vụ đối với nhà thầu xây dựng theo quy định của hợp đồng xây dựng và quy định của pháp luật có liên quan;

- Tiếp nhận, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền giải quyết các đề xuất, vướng mắc của nhà thầu trong quá trình thực hiện.

Điều 19. Đối với cơ quan quản lý nhà nước theo phân cấp

- Thực hiện (hoặc theo ủy quyền) các thủ tục liên quan đến công tác chuẩn bị dự án, chuẩn bị xây dựng theo quy định của pháp luật;

- Trình cơ quan chuyên môn về xây dựng theo phân cấp thẩm định dự án, thiết kế và dự toán xây dựng công trình theo quy định của pháp luật về xây dựng;

- Phối hợp với các phòng, ban, đơn vị của huyện và UBND các xã, thị trấn trong việc bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư khi dự án được giao làm chủ đầu tư có yêu cầu về thu hồi đất để xây dựng;

- Phối hợp với chính quyền địa phương trong công tác quản lý hành chính, bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn của cộng đồng trong quá trình thực hiện dự án và bàn giao công trình vào khai thác, sử dụng;

- Báo cáo, giải trình về tình hình thực hiện quản lý dự án khi được yêu cầu, về sự cố công trình, an toàn trong xây dựng với cơ quan nhà nước có thẩm quyền và đề xuất biện pháp phối hợp xử lý những vấn đề vượt quá thẩm quyền;

- Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Chương VII

TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ HIỆU LỰC THI HÀNH

Điều 20. Hiệu lực thi hành

Quy chế hoạt động của Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 21. Tổ chức thực hiện:

1. Các thành viên của Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện có trách nhiệm thực hiện quy chế này;

2. Các cơ quan, tổ chức có liên quan có trách nhiệm phối hợp với Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện triển khai thực hiện theo quy chế này;

3. Trong quá trình thực hiện, trường hợp cần thiết điều chỉnh, bổ sung để phù hợp với thực tế và các quy định mới, Giám đốc Ban Quản lý dự án có trách nhiệm tổng hợp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện (qua phòng Nội vụ) xem xét, sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp./.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Sơn